

Số: **5753**/KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày **19** tháng 9 năm 2017

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV
ĐẾN
Số: **8.529**
Ngày: **21/9/17**
Chủ đề: **Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012; Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 705/QĐ-TTg); Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 24/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:**

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012; Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 705/QĐ-TTg); Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 24/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn, đồng thời triển khai trọng tâm các nhiệm vụ theo Quyết định số 705/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); đưa công tác PBGDPL trở thành nhiệm vụ chính trị thường xuyên và là trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành, tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật trong toàn xã hội; đưa công tác PBGDPL phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, góp phần đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền được thông tin về pháp luật của công dân.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện và phân công nhiệm vụ; chủ động tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đạt chất lượng; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch.

- Bảo đảm tính khả thi, kế thừa, phát triển, triển khai có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, tập trung hướng về cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và nhu cầu xã hội để tạo đồng thuận trong thực hiện.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Đảm bảo 100% sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương đều tổ chức phổ biến, thông tin rộng rãi các văn bản quy phạm pháp luật trước và sau khi được ban hành liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao với nội dung và hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

2. Phân đầu 90% - 100% các chương trình, kế hoạch, đề án bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức có nội dung phổ biến, cập nhật thông tin về chính sách pháp luật mới ban hành được tổ chức định kỳ, thường xuyên.

3. Phân đầu hàng năm có từ 80% trở lên báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giảng viên dạy môn pháp luật được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cần thiết để tham gia PBGDPL theo yêu cầu nhiệm vụ.

4. Phân đầu 100% các trường đều triển khai PBGDPL theo chương trình giáo dục chính khóa và hoạt động ngoại khóa, có giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân và môn pháp luật theo quy định.

5. Phân đầu từ 70% - 90% đối tượng đặc thù được PBGDPL chuyên biệt theo quy định của pháp luật.

6. Khuyến khích, huy động các tổ chức tư vấn pháp luật, tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý thực hiện tư vấn, hướng dẫn, cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật miễn phí cho Nhân dân; khuyến khích các phương tiện thông tin đại chúng, cơ quan báo chí xây dựng, duy trì chương trình, chuyên trang, chuyên mục về pháp luật; phân đầu hầu hết các cơ quan, tổ chức, đơn vị đều lồng ghép, kết hợp PBGDPL thông qua hoạt động chuyên môn, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm hành chính, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

7. Bảo đảm triển khai sâu rộng, toàn diện, đồng bộ các hình thức PBGDPL; cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao theo Luật PBGDPL; xây dựng và nhân rộng các mô hình, cách làm mới, hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và nhu cầu của Nhân dân, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông vào hoạt động PBGDPL.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tiếp tục tổ chức triển khai thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn; chú trọng hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL; tập trung xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm, có hiệu quả; kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

2. Kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ PBGDPL:

a) Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác PBGDPL tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, bảo đảm có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng

lực chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ tốt; quy hoạch, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ người làm công tác PBGDPL biết tiếng dân tộc thiểu số, ngoại ngữ, ưu tiên từ nguồn tại chỗ, người dân tộc thiểu số để tạo nguồn bổ sung tại vùng miền núi, dân tộc thiểu số, vùng biên giới; có chế độ, chính sách đãi ngộ hợp lý đối với những người tích cực tham gia PBGDPL; chú trọng xây dựng, quản lý, sử dụng hiệu quả đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng theo lĩnh vực, địa bàn, nhóm đối tượng. Đổi mới công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo chương trình khung do Bộ Tư pháp ban hành.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL các huyện, thành phố và Ban Thư ký Hội đồng; tăng cường trách nhiệm của thành viên Hội đồng và cơ quan thường trực Hội đồng trong tham mưu triển khai nhiệm vụ PBGDPL.

c) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; cung cấp tài liệu, ứng dụng ưu thế của công nghệ thông tin để nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác PBGDPL; tăng cường thực hiện tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực thực hiện công tác này;

d) Biên soạn, cung cấp các tài liệu phổ biến pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực. Thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng chủ đề, nội dung, hình thức phổ biến bám sát nhiệm vụ chính trị và nhu cầu thông tin về pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

3. Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL gắn với ứng dụng công nghệ thông tin:

a) Về nội dung: Tập trung tuyên truyền, phổ biến các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; chú trọng giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; tác động của chính sách, pháp luật; quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; nội dung chính sách, pháp luật về: an ninh quốc phòng, ý thức trách nhiệm về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; phòng chống tham nhũng, lãng phí; phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông; phòng, chống mua bán người, bạo lực gia đình, bạo lực học đường; về cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; về hỗ trợ khởi nghiệp; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế... Tăng cường tuyên truyền, phổ biến thực tiễn thi hành, áp dụng pháp luật, gắn với những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật;

b) Về hình thức: Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; xây dựng, tổng kết, nhân rộng các mô hình có hiệu quả đã và đang được triển khai thực hiện. Ưu tiên thực hiện PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng lưới truyền thông cơ sở, đối thoại chính sách pháp luật và trong

hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị, tổ chức. Đẩy mạnh PBGDPL trong nhà trường, thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân, môn pháp luật; tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy pháp luật, giáo dục công dân, ưu tiên kỹ năng thực hành, kỹ năng sống; bảo đảm tính thiết thực, phù hợp với độ tuổi, tâm lý để phát huy tính chủ động, sáng tạo cho người học; xây dựng bài giảng điện tử, các mô hình trực quan, tình huống pháp lý thực tiễn trong giảng dạy.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong triển khai các hoạt động PBGDPL: ưu tiên hình thức thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, tư vấn, giải đáp pháp luật qua điện thoại, mạng xã hội, trang thông tin điện tử; Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, bản tin, Cổng thông tin/Trang thông tin điện tử trong xây dựng, phát triển chuyên trang, chuyên mục thông tin PBGDPL phù hợp và hiệu quả

d) Đẩy mạnh hoạt động PBGDPL về cơ sở, lồng ghép với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý, các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, học tập tại cộng đồng và các phong trào vận động Nhân dân tuân thủ, chấp hành pháp luật, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hiện đại.

4. Khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL; phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các tổ chức hành nghề luật, luật sư, luật gia, người làm công tác pháp luật tham gia PBGDPL cho Nhân dân; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tại cơ sở trong việc giám sát, phản biện thực hiện chính sách, pháp luật, vận động Nhân dân, thành viên, hội viên tuân thủ và chấp hành pháp luật.

5. Tổ chức khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật để xác định các lĩnh vực pháp luật cần ưu tiên triển khai các hoạt động PBGDPL, bảo đảm có trọng tâm trọng điểm; thực hiện việc kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch.

Ưu tiên triển khai các nguồn lực tại các địa bàn nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, có điều kiện đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, hải đảo, địa bàn xảy ra nhiều vi phạm pháp luật và trọng yếu về an ninh quốc phòng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, các hội đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố xây dựng dự toán thực hiện và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp.

V. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ động ban hành kế hoạch

hàng năm và giai đoạn để triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm.

b) Chủ động cân đối, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện kế hoạch trong dự toán chi thường xuyên được giao hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;

c) Định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ và Đề án PBGDPL, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp.

2. Các sở, ngành, hội, đoàn thể tỉnh được giao chủ trì triển khai các Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực, đối tượng, địa bàn cụ thể có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp góp ý, hướng dẫn, rà soát, điều phối các hoạt động của Đề án phù hợp với mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp của kế hoạch.

a) Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Dân tộc, Thanh tra tỉnh chủ trì tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các đề án về PBGDPL thuộc các chương trình đặc thù khác sau khi các cơ quan Trung ương ban hành theo Quyết định số 1892/QĐ-TTg ngày 14/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước ngành quản lý đất đai giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020; Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22/7/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020.

b) Trên cơ sở các kế hoạch của Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể được giao chủ trì triển khai các đề án PBGDPL theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ chủ động phối hợp với sở, ban, ngành, hội, đoàn thể liên quan xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi:

- Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Ban Dân tộc, Sở Ngoại vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án "*Tăng cường PBGDPL cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo*" giai đoạn 2017 - 2021.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh đoàn xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án "*Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường*" đến năm 2021.

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Liên đoàn lao động tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã

tính xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp*” đến năm 2021.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật*” giai đoạn 2017 - 2021.

- Hội Luật gia tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Đoàn Luật sư tỉnh xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “*Xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý*” giai đoạn 2017 - 2021.

c) Trên cơ sở các đề án về PBGDPL do Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt, các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh có liên quan xây dựng kế hoạch trình UBND tỉnh phê duyệt đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả:

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án “*Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021*” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Công thương, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Tỉnh đoàn xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án “*Đẩy mạnh PBGDPL phục vụ hoạt động khởi nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế*” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017-2021.

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban MTTQVN tỉnh xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án “*Tăng cường PBGDPL cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2017 - 2021*” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán phân bổ kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ và Đề án PBGDPL.

4. Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; tham gia góp ý kế hoạch thực hiện các Đề án PBGDPL hàng năm và cả giai đoạn để tránh trùng lặp, lãng phí nguồn lực; theo dõi, tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư

pháp về kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQVN tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia triển khai các nội dung của Kế hoạch trong tổ chức mình đạt hiệu quả.

6. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan tích cực phối hợp lồng ghép PBGDPL thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, đề nâng cao nhận thức pháp luật, giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật trong cán bộ và Nhân dân; căn cứ vào điều kiện thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ, xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch về PBGDPL phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đoàn thể chính trị-xã hội tỉnh;
- Các cơ quan: Công an, Quân sự, Biên phòng;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP (NC), CBTH;
- Lưu: VT, NCbdv460.



Phạm Trường Thọ